

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HNGĐ-ST
Ngày 16-6-2023
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Tấn Lợi;

Bà Lý Thị Mỹ Diệu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 60/2023/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 4 năm 2023 về tranh chấp ly hôn, nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị H, sinh năm 1997; nơi cư trú: Tổ E, ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Phạm Thanh T, sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ A, ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 30 tháng 8 năm 2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Huỳnh Thị H trình bày:

Chị và anh Phạm Thanh T sống chung với nhau năm 2020, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, hôn nhân là tự nguyện. Sau khi kết hôn, năm 2021 vợ chồng về nhà cha mẹ ruột chị sống và trong thời gian sống chung giữa vợ chồng có mâu thuẫn nguyên nhân do anh T ghen tuông, nghi ngờ chị có quan hệ bất chính với người khác, từ đó nhảm nhí và chửi nhảm những lời lẽ xúc phạm chị nên vợ chồng thường xuyên gây gổ với nhau, có lần anh T quậy phá đập phá

đều dừng sinh hoạt nhà chị. Năm 2022 chị có gửi đơn đến Tòa án yêu cầu ly hôn nhưng được hòa giải đối thoại tại Tòa án và anh T hứa sẽ không ghen tuông, nghi ngờ chị có quan hệ bất chính với người khác nữa nhưng vẫn không thay đổi, từ khoảng tháng 01-2023 đến nay anh T về nhà cha mẹ ruột sống, không đến thăm nom con và chị. Nay chị nhận thấy không thể tiếp tục sống chung với anh T nên chị yêu cầu ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phạm Huỳnh Gia H1, sinh ngày 23-4-2021, hiện nay cháu đang sống chung với chị, hiện nay chị đang bán hàng online và nghề phun xăm, có đủ điều kiện nuôi con nên sau khi ly hôn chị yêu cầu nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

Tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản và nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã triệu tập họp lệ và tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Phạm Thanh T nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ theo trình tự thủ tục, thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện các thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, không xảy ra vi phạm về tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Đối với anh Phạm Thanh T đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt anh T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Xét thấy giữa chị H và anh T đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng dẫn đến ly thân từ tháng 01-2023 cho đến nay không thể hàn gắn được nên chị H yêu cầu ly hôn là có căn cứ chấp nhận. Do đó căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử theo hướng:

- Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh Thị H đối với anh Phạm Thanh T.

- Về nuôi con chung: Chị H và anh T có 01 người con tên Phạm Huỳnh Gia H1, sinh ngày 23-4-2021, hiện cháu đang sinh sống ổn định cùng với chị H và chưa đủ 03 tuổi nên chị H yêu cầu nuôi con là có căn cứ. Do đó, cần giao con chung cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Ghi nhận chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận chị H, anh T không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Phạm Thanh T là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị H và anh Phạm Thanh T chung sống với nhau như vợ chồng năm 2020, hôn nhân giữa anh, chị là tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử nhận định đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị H thấy rằng, trong quá trình giải quyết vụ án anh T đã được triệu tập hợp lệ nhưng cố tình vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến; tuy nhiên theo biên bản xác minh tại địa phương nơi anh T và chị H sinh sống thì giữa chị H và anh T có xảy ra mâu thuẫn và đã ly thân từ tháng 01-2023 cho đến nay. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân giữa chị H và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, dẫn đến vi phạm quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được nên chị H yêu cầu ly hôn với anh T là có căn cứ chấp nhận, phù hợp với quy định tại Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về nuôi con chung: Chị H và anh T có 01 người con tên Phạm Huỳnh Gia H1, sinh ngày 23-4-2021, hiện đang sống chung với chị H. Trong quá trình giải quyết vụ án chị H có nguyện vọng yêu cầu nuôi con chung, anh T không có ý kiến. Xét thấy, cháu Phạm Huỳnh Gia H1, sinh ngày 23-4-2021 cho đến khi xét xử sơ thẩm được 02 tuổi 01 tháng 23 ngày và trong thời gian ly thân chị H là người trực tiếp chăm sóc cháu ổn định cho đến nay. Do đó để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt của các con chung như được học tập, về thể chất, trí tuệ và đạo đức..v.v, nên cần giao con chung tên Phạm Huỳnh Gia H1 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Ghi nhận chị H không yêu cầu anh T có nghĩa vụ đóng góp (cấp dưỡng) con cùng với chị.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận chị H không yêu cầu giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị H là nguyên đơn trong vụ án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Huỳnh Thị H và anh Phạm Thanh T.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Phạm Huỳnh Gia H1, sinh ngày 23-4-2021 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Ghi nhận chị H không yêu cầu anh T có nghĩa vụ đóng góp (cấp dưỡng) con cùng với chị.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận chị H không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0008053 ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; chị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Huỳnh Thị H, anh Phạm Thanh T có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh (Phòng KT-NV);
- VKSND huyện Tân Châu;
- CC THADS huyện Tân Châu;
- UBND xã Tân Đông;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Quốc